

*

Quang Bình, ngày 05 tháng 5 năm 2022

Số 119-KH/HU

KẾ HOẠCH

**sơ kết 05 năm thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 21/4/2017
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, khôi phục, phát huy giá trị
văn hóa đặc trưng của dân tộc Mông trên địa bàn huyện Quang Bình
giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 228-KH/TU ngày 26/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 21/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, khôi phục, phát huy giá trị văn hóa đặc trưng của dân tộc Mông trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030.

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 105A-KH/HU, ngày 23/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tổ chức thực hiện Kế hoạch số 105A-KH/HU, ngày 23/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về bảo tồn, khôi phục, phát huy giá trị văn hóa đặc trưng của dân tộc Mông trên địa bàn huyện Quang Bình, giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030 của các cấp ủy đảng, Ủy ban nhân dân huyện, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện; đề ra phương hướng, giải pháp phù hợp, hiệu quả trong thời gian tiếp theo.

Thông qua việc sơ kết nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các Cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc bảo tồn, khôi phục, phát huy giá trị văn hóa đặc trưng của dân tộc Mông nói riêng và xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện nói chung.

2. Yêu cầu

Các Cấp ủy đảng chỉ đạo sơ kết kế hoạch số 105A-KH/HU, ngày 23/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU đảm bảo đánh giá chính xác, khách quan, đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Đánh giá vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch số 105A-KH/HU; những chuyển biến về nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Đánh giá đúng, khách quan những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các nội dung trong kế hoạch số 105A-KH/HU; chỉ rõ nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm, rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện.

3. Đề xuất những nội dung, giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 105A-KH/HU, ngày 23/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU trong thời gian tới.

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN SƠ KẾT

1. Hình thức sơ kết: Bằng văn bản từ cấp cơ sở đến cấp huyện.

2. Thời gian sơ kết

- *Cấp cơ sở (xã, thị trấn)*: Xong trước ngày 20/5/2022.

- *Cấp huyện* : Xong trước ngày 30/5/2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã, thị trấn

Chỉ đạo sơ kết đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Kế hoạch số 105A-KH/HU, ngày 23/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU bảo đảm yêu cầu, nội dung theo kế hoạch của Huyện ủy; xây dựng báo cáo sơ kết gửi về Ban Dân vận Huyện ủy để tổng hợp trước ngày 20/5/2022.

(có đề cương xây dựng báo cáo gửi kèm theo).

2. Ban Dân vận Huyện ủy

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đôn đốc việc sơ kết đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Kế hoạch số 105A-KH/HU; tổng hợp, tham mưu dự thảo báo cáo sơ kết trình Ban Thường vụ Huyện ủy trước ngày 30/5/2022.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 105A-KH/HU, ngày 23/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU tại một số địa phương, đơn vị trên địa bàn huyện.

Căn cứ kế hoạch này, yêu cầu các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy, (Báo cáo)
- Các đ/c Ủy viên BTV Huyện ủy,
- Thường trực UBND huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng và VPHU,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Công Sự

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch số 105A-KH/HU, ngày 23/5/2017 của BTV Huyện ủy về thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 21/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, khôi phục, phát huy giá trị văn hóa đặc trưng của dân tộc Mông trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2030

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đặc điểm, tình hình dân tộc Mông của địa phương và những yếu tố tác động đến quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch số 105A.

II- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, QUẢN TRIỆT TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 105A-KH/HU

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và tổ chức quản triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch số 105A-KH/HU.

2. Đánh giá chuyển biến nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trong việc bảo tồn, khôi phục, phát huy giá trị văn hóa đặc trưng của các dân tộc Mông nói riêng, các dân tộc khác nói chung.

3. Vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp tổ chức thực hiện của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 105A-KH/HU

1. Bảo tồn, phát huy giá trị của tiếng nói, chữ viết

- Công tác tuyên truyền, vận động các dòng họ, gia đình dạy tiếng Mông và phổ biến các phong tục tập quán, nét đẹp văn hóa của dân tộc Mông cho con em mình.

- Nghiên cứu, biên soạn giáo trình, xây dựng đội ngũ giáo viên để dạy chữ Mông. Cơ chế, khuyến khích Nghệ nhân dân gian mở các lớp dạy chữ Mông cho người Mông.

2. Bảo tồn trang phục, kiến trúc nhà ở lao động sản xuất

- **Về trang phục:** Công tác tuyên truyền cho đồng bào các dân tộc nói chung và dân tộc Mông nói riêng giữ gìn và phát huy trang phục truyền thống của dân tộc; tổ chức các cuộc thi trình diễn trang phục dân tộc truyền thống dân tộc Mông; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về ý nghĩa trang phục, các cuộc thi trình diễn trang phục dân tộc Mông.

- **Kiến trúc nhà ở:** Công tác tuyên truyền vận động nhân dân bảo vệ và phát huy giá trị kiến trúc nhà ở truyền thống; việc ban hành thiết kế mẫu, thiết kế định hình nhà ở truyền thống dân tộc Mông, khảo sát thực trạng các ngôi làng cổ còn giữ được các giá trị văn hóa truyền thống cần được bảo tồn.

- **Lao động sản xuất:** Hỗ trợ chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị kinh tế của sản phẩm, tiết kiệm nguyên nhiên liệu và giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường.

3. Công tác quy hoạch, xây dựng Làng văn hóa du lịch cộng đồng dân tộc Mông

- Kết quả quy hoạch, đầu tư, nâng cấp, trùng tu các làng Mông truyền thống; và xây dựng làng mới.

- Kết quả thực hiện các tiêu chí cơ bản như: Kiến trúc, khuôn viên nhà ở được tu sửa, xây dựng theo kiến trúc truyền thống của người Mông; có hoạt động sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, nghề truyền thống; có nhà văn hóa, phòng trưng bày hiện vật văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc Mông, có đội văn nghệ; cảnh quan, môi trường sạch đẹp, có dịch vụ ăn, nghỉ... Khách du lịch đến thăm quan, nghỉ ngơi và được tham gia các hoạt động trải nghiệm.

4. Tổ chức các Lễ hội truyền thống của dân tộc Mông

- Kết quả tổ chức các lễ hội truyền thống của dân tộc Mông ở địa phương.

- Vai trò của Cấp ủy, chính quyền địa phương trong định hướng, hỗ trợ và tổ chức lễ hội truyền thống của dân tộc Mông.

- Những tác động tích cực của các lễ hội truyền thống với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, an ninh, quốc phòng, xóa đói, giảm nghèo của địa phương; nhu cầu, nguyện vọng thực tế của đồng bào.

5. Bảo tồn, phát huy những giá trị của tín ngưỡng, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc Mông: Công tác tuyên truyền, vận động và các giải pháp để đồng bào thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Trong đó, tập trung vào các nội dung như: Công tác giữ gìn tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, không theo đạo trái pháp luật, không mê tín dị đoan (không tổ chức cúng ma khi nhà có người bị ốm đau...); thực hiện tốt Luật hôn nhân và gia đình, Luật Bình đẳng giới; không ép hôn, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, không thách cưới dưới mọi hình thức; tích cực tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới; ăn ở hợp vệ sinh; đưa người chết vào áo quan trong thời gian làm tang lễ tại gia đình; tổ chức ăn uống gọn nhẹ không kéo dài ngày.

6. Xây dựng phát triển các hợp tác xã, làng nghề truyền thống của dân tộc Mông

- Xây dựng các cơ chế, chính sách, tạo điều kiện, hỗ trợ, giúp đỡ cho các làng nghề, các hợp tác xã hoạt động có hiệu quả.

- Quy mô sản xuất, các loại hình sản phẩm, thị trường tiêu thụ, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, thu nhập cho người dân; khôi phục

một số nghề truyền thống như đan lát, rèn, mộc, chạm bạc, đục đá, làm khèn... Đặc biệt, quan tâm phát triển các làng nghề dệt lanh truyền thống; cơ chế chính sách hỗ trợ đồng bào trồng lanh để cung cấp nguyên liệu cho các làng nghề.

7. Kết quả khảo sát, điều tra, thống kê các giá trị văn hóa dân tộc Mông

- Kết quả khảo sát, điều tra, thống kê các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp cần được phát huy, bảo tồn. Những phong tục, tập quán nào lạc hậu không còn phù hợp để cải tạo, xóa bỏ.

8. Suu tầm, sáng tác nghệ thuật, phim ảnh từ di sản văn hóa dân tộc Mông

- Việc sưu tầm các hiện vật văn hóa vật thể, phi vật thể của người Mông phục vụ công tác trưng bày, triển lãm trong bảo tàng. Tổ chức các cuộc thi, sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về dân tộc Mông.

- Việc tái bản, phát hành cuốn sách Văn hóa dân tộc Mông Hà Giang của tác giả Trường Lưu - Hùng Đình Quý, xuất bản năm 1996.

9. Xây dựng hồ sơ di sản và các dự án bảo tồn văn hóa dân tộc Mông: Kết quả khảo sát, lập hồ sơ đề nghị các cấp công nhận các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của dân tộc Mông.

10. Vai trò của Hội Nghệ nhân dân gian: Phát huy vai trò của Hội nghệ nhân dân gian trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

11. Kinh phí thực hiện Kế hoạch: Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Kế hoạch; lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội với việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc Mông. Kết quả bố trí kinh phí hàng năm cho tổ chức thực hiện Kế hoạch.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được
2. Hạn chế, nguyên nhân
3. Bài học kinh nghiệm

V- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

VI- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị, đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh.

* **Ghi chú:** Các Cấp ủy đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương đánh giá thêm về kết quả thực hiện kế hoạch số 105A -KH/HU đối với các dân tộc khác và những cách làm hay, sáng tạo trong thực hiện Kế hoạch mà trong đề cương báo cáo chưa đề cập đến.